

binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, kiểm tra giám sát tình hình thực hiện kinh phí của Dự án "Tăng cường năng lực đào tạo nghề" của các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương theo chế độ tài chính hiện hành;

- Các cơ quan, đơn vị thụ hưởng kinh phí Dự án phải mở sổ sách kế toán để ghi chép, hạch toán và quyết toán các nguồn kinh phí của Dự án theo đúng chế độ tài chính - kế toán hiện hành của Nhà nước.

III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư liên tịch này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Những quy định trước đây trái với quy định tại Thông tư liên tịch này đều bãi bỏ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về liên Bộ để nghiên cứu, giải quyết./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thứ trưởng

NGUYỄN CÔNG NGHIỆP

KT. Bộ trưởng Bộ Lao động -
Thương binh và Xã hội
Thứ trưởng

NGUYỄN LƯƠNG TRÀO

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 91/2003/TT-BTC ngày 25/9/2003 hướng dẫn việc dán tem hàng nhập khẩu.

Căn cứ Luật Hải quan ngày 29/6/2001;

Căn cứ Nghị định số 101/2001/NĐ-CP ngày 31/12/2001 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, chế độ kiểm tra, giám sát hải quan;

Căn cứ Nghị định số 107/2002/NĐ-CP ngày 23/12/2002 của Chính phủ quy định phạm vi địa bàn hoạt động hải quan; quan hệ phối hợp trong phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới và các hành vi khác vi phạm pháp luật hải quan;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Chỉ thị số 853/1997/CT-TTg ngày 11/10/1997 của Thủ tướng Chính phủ về đấu tranh chống buôn lậu trong tình hình mới;

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1862/VPCP-V.I ngày 18/4/2003 của Văn phòng Chính phủ;

Bộ Tài chính hướng dẫn việc dán tem hàng hóa nhập khẩu như sau:

1. Hàng hóa thuộc danh mục mặt hàng phải dán tem hàng nhập khẩu (sau đây gọi là hàng hóa phải dán tem) khi nhập khẩu đều phải dán tem hàng nhập khẩu.

Danh mục mặt hàng phải dán tem được quy định tại các Thông tư liên tịch số: 77/1997/TTLT-BTC-BTM-BNV-TCHQ ngày 01/11/1997, số 30/1998/TTLT-BTC-BTM-BNV-TCHQ ngày 16/3/1998, số 121/1998/TTLT-BTC-BTM-BCA-TCHQ ngày 01/9/1998, số 46/1999/TTLT-BTC-BTM-BCA-TCHQ ngày 05/5/1999 của liên tịch Bộ Tài chính - Bộ Thương mại- Bộ Công an - Tổng cục Hải quan (Phụ lục 1 - kèm Thông tư này).

Hàng hóa của đối tượng ưu đãi, miễn trừ ngoại giao, nếu được miễn kiểm tra thực tế, thì không phải dán tem. Chủ hàng phải chịu trách nhiệm thực hiện đúng quy định của pháp luật Việt Nam về việc nhập khẩu, tiêu thụ hàng nhập khẩu.

2. Hàng hóa phải dán tem không được miễn kiểm tra thực tế hàng hóa khi làm thủ tục hải quan để nhập khẩu.

3. Hàng hóa phải dán tem chỉ được thông quan sau khi chủ hàng đã dán tem (theo đúng quy định tại các Thông tư liên tịch dẫn trên) cho toàn bộ lô hàng.

4. Căn cứ số lượng hàng do người khai hải quan khai, Chi cục Hải quan làm thủ tục nhập khẩu cho lô hàng cấp đủ tem cho chủ hàng.

Chủ hàng phải tổ chức dán tem tại nơi kiểm tra thực tế hàng hóa dưới sự giám sát của công chức Hải quan.

Việc dán tem phải đảm bảo tem đã dán thì không thể bóc ra để sử dụng lại được. Chủ hàng phải chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu dán tem không đảm bảo đúng yêu cầu này.

5. Nhiệm vụ của công chức Hải quan giám sát việc dán tem:

- Phải giám sát chặt chẽ trong suốt thời gian chủ hàng thực hiện việc dán tem.

- Phải kiểm tra lại việc dán tem của chủ hàng, nếu phát hiện chiếc tem nào dán không đúng quy định thì yêu cầu chủ hàng dán lại.

- Có trách nhiệm xem xét và xử lý số tem bị rách, bị hỏng trong khi dán và lượng tem thừa, thiếu theo quy định tại các Thông tư liên tịch dẫn trên.

6. Thủ tục chuyển cửa khẩu đối với hàng nhập khẩu phải dán tem:

- Điều kiện, thủ tục chuyển cửa khẩu thực hiện theo quy định tại Quyết định số 53/2003/QĐ-BTC ngày 16/4/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu chuyển cửa khẩu.

- Ngay sau khi làm xong thủ tục chuyển cửa khẩu cho lô hàng, Chi cục Hải quan cửa khẩu nhập có trách nhiệm thông báo cho Chi cục Quản lý thị trường

tỉnh, thành phố trên tuyến đường từ cửa khẩu về địa điểm làm tiếp thủ tục cho lô hàng, để phối hợp giám sát và cho Chi cục Hải quan làm thủ tục cho lô hàng, để theo dõi, tiếp nhận.

- Nhận được thông báo của cơ quan Hải quan Chi cục Quản lý thị trường địa phương có liên quan phải tổ chức giám sát các lô hàng trên theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 1862/VPCP-V.I ngày 18/4/2003.

Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Bãi bỏ quy định “Cơ quan Hải quan thực hiện việc dán tem hàng nhập khẩu; nghiêm cấm việc giao tem cho các tổ chức, cá nhân kinh doanh tự dán” tại 4 Thông tư liên tịch dẫn trên.

Các nội dung khác tại 4 Thông tư liên tịch dẫn trên vẫn được tiếp tục thực hiện./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thứ trưởng

TRƯƠNG CHÍ TRUNG

PHỤ LỤC 1**DANH MỤC MẶT HÀNG PHẢI DÁN TEM NHẬP KHẨU**

(Theo quy định tại các Thông tư liên tịch số 77/1997/TTLT-BTC-BTM-BNV ngày 01/11/1997; số 30/1998/TTLT-BTC-BTM-BNV-TCHQ ngày 16/3/1998; số 121/1998/TTLT-BTC-BTM-BCA-TCHQ ngày 01/9/1998; số 46/1999/TTLT-BTC-BTM-BCA-TCHQ ngày 05/5/1999 của liên tịch Bộ Tài chính - Bộ Thương mại - Bộ Công an (Bộ Nội vụ) - Tổng cục Hải quan).

1. Rượu chai (bao gồm cả hũ, bình).
2. Xe đạp nguyên chiếc.
3. Quạt điện các loại.
4. Máy thu hình nguyên chiếc (cũ và mới).
5. Đầu video nguyên chiếc (cũ và mới).
6. Tủ lạnh nguyên chiếc dùng cho gia đình (cũ và mới).
7. Máy điều hòa không khí loại lắp vào cửa sổ hoặc lắp vào tường hoạt động độc lập (cũ và mới).
8. Động cơ nổ (cũ và mới).
9. Sứ vệ sinh: Bệ xí.
10. Sứ vệ sinh: Chậu rửa mặt.
11. Gạch ốp lát các loại nguyên bao bì bao gồm cả gạch ốp tường và gạch lát nền.
12. Máy bơm nước điện các loại.
13. Bếp ga các loại.
14. Nồi cơm điện các loại.
15. Khung xe đạp.
16. Phích và ruột nóng lạnh các loại.
17. Động cơ nổ cùng với máy công tác thành các máy hoàn chỉnh, đồng bộ./.

BỘ TÀI CHÍNH